

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 03/2025/HN-ST

Ngày: 03/01/2025

V/v “Xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Lê Văn Minh**

+ Ông **Tô Tuấn Tú**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa:* Không tham gia.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số 237/2024/TLST-HN ngày 09/10/2024 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/11/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 316/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16/12/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **ĐẶNG THẠCH B**, sinh năm xxxx; Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh T (xin vắng mặt).

2. Bị đơn: **VÕ MINH H**, sinh năm xxxx; Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện G, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thạch B trình bày:* chị và anh H cưới nhau vào năm 2021 do hai bên tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Trung. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H mê chơi, không lo cho gia đình, gây ra nợ nần. Chị và anh H không còn chung sống với nhau từ cuối năm 2023 cho đến nay. Nhận thấy tình

cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nữa nên chị xin được ly hôn với anh H.

+ Về con chung: Không có..

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Võ Minh H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H nhưng Hoàng không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị B.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Chị B yêu cầu ly hôn với anh H là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ và ý kiến của các đương sự:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị B và anh H tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Trung. Nay chị B xin ly hôn với anh H nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ đang tranh chấp là “xin ly hôn”. Bị đơn anh Võ Minh H trú tại địa chỉ: ấp Nghĩa Chí, xã Phước Trung, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Nguyên đơn chị Đặng Thạch B có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Võ Minh H đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị B và anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thạch B, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị B yêu cầu xin ly hôn với anh H do quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H mê chơi, không lo cho gia đình, gây ra nợ nần. Chị B và anh H ly thân không sống chung với nhau từ cuối năm 2023 cho đến nay, trong thời gian này chị B và anh H đều không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm với nhau. Anh H vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn không đến để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị B, chứng tỏ anh H không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị B. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị B và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị B yêu cầu ly hôn với anh H là có căn cứ chấp nhận.

- Về con chung: chị B trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- Về tài sản chung và nợ chung: chị B trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: do chị B là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 277, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thạch B.

[1] Về hôn nhân: Chị Đặng Thạch B được ly hôn với anh Võ Minh H.

[2] Về án phí: Chị Đặng Thạch B phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0013641 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông nên chị B đã nộp xong án phí.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- UBND xã Phước Trung;
- Nông trường;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Văn Nguyễn

